TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN VĨNH TƯỜNG** **TỈNH VĨNH PHÚC**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 37/2020/HS-ST
Ngày 17 tháng 6 năm 2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĨNH TƯỜNG, TỈNH VĨNH PHÚC

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Thị Minh Bình

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Lê Thị Tôn Thiết

Bà Lê Thị Bích Hậu

Thư ký phiên tòa: Ông Hoàng Tuấn Mạnh – Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Tường.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Tường tham gia phiên tòa: Bà Hoàng Thị Tuyết - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 6 năm 2020 tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 30/2020/HSST ngày 22 tháng 4 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 32/2020/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 5 năm 2020 đối với bị cáo:

Phùng Văn S sinh ngày 14 tháng 4 năm 1989; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn T - xã T - huyện Ba Vì – thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phùng Quốc K, sinh năm 1957 và bà Ngô Thị H, sinh năm 1962; vợ con chưa có; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo tại ngoại nhưng bị áp dụng lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú (có mặt).

Người bị hại: Ông Hoàng Trung T, sinh năm 1941 (đã chết)

Người đại diện hợp pháp của ông T: Anh Hoàng Trọng D, sinh năm 1971 (con trai ông T có mặt).

Địa chỉ: Thôn P, xã T, huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

Anh Lê Văn T, sinh năm 1981; địa chỉ: Số 69 đường Đ, phường T, thành phố V, tỉnh Vĩnh Phúc (có mặt)

Chị Đàm Thị Huyền M, sinh năm 1990; địa chỉ: Thôn A, xã V, huyện V, tỉnh Vĩnh Phúc (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Phùng Văn S trú tại xã T, huyện Ba Vì, thành phố Hà Nội có giấy phép lái xe ô tô hạng C số 990100991390 do Bộ giao thông vận tải thành phố Hà Nội cấp ngày 03/11/2017 còn giá trị sử dụng. S là lái xe thuê cho anh Lê Văn T trú tại phường Tích S, thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc khoảng 15 giờ 00 phút ngày 08/02/2020 Phùng Văn S được anh T1 giao điều khiển xe ô tô BKS 88C-085.37 của anh T1 chở 14 tấn cám chăn nuôi gia súc cho chị Đàm Thị Huyền My trú tại xã Vĩnh Thịnh, huyện Vĩnh Tường đi từ khu công nghiệp Bình Xuyên đến xã Vĩnh Thịnh. Đến khoảng 16 giờ 00 phút cùng ngày, S điều khiển xe ô tô đến đoạn đường quốc lộ 2C thuộc địa phận xã Tam Phúc, huyện Vĩnh Tường và đi theo chiều từ xã Tam Phúc đi cầu Vĩnh Thịnh. Lúc này S nhìn thấy phía trước đi cùng chiều với xe ô tô do S điều khiển, cách đầu xe ô tô của S khoảng 50m có xe đạp do ông Hoàng T1 T trú tại thôn Phù Cốc, xã Tam Phúc huyện Vĩnh Tường điều khiển đang đi sát lề đường bên phải và đang dần chuyển hướng sang bên trái để đi đến lối mở ở giữa dải phân cách cứng. Thấy vậy, S ra tín hiệu còi rồi tiếp tục điều khiển xe đi sát dải phân cách cứng về hướng cầu Vĩnh Thịnh với tốc độ khoảng 50km/h, khi đi đến Km 5 + 920 quốc lộ 2C thuộc thôn Phúc Lập Ngoài xã Tam Phúc. Do không chú ý quan sát, không giảm tốc độ đến mức an toàn nên phần đầu xe ô tô do S điều khiển đã đâm vào sườn bên trái xe đạp do ông T điều khiển và gây ra tai nạn giao thông, hậu quả ông T tử vong tại chỗ, các phương tiện liên quan bị hư hỏng.

Sau khi nhận được tin báo của Công an xã Tam Phúc, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Vĩnh Tường đã phối hợp với các cơ quan chức năng tiến hành khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm tử thi, khám nghiệm phương tiện liên quan vụ tai nạn giao thông và tổ chức kiểm tra xác minh theo quy định của pháp luật. Quá trình điều tra thu giữ 200ml nước tiểu của Phùng Văn S để phục vụ giám định, mẫu vật được niêm phong theo đúng quy định pháp luật.

Ngày 08/02/2020 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Vĩnh Tường đã sử dụng 01 máy đo nồng độ cồn nhãn hiệu ALCOSENSE-PROD1GV11 số ID 858769, ngày hiệu chỉnh gần nhất 15/01/2020 để tiến hành kiểm tra nồng độ cồn trong hơi thở đối với Phùng Văn S, kết quả trong hơi thở của S không có nồng độ cồn.

Kết quả khám nghiệm phương tiện: Kết quả khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm phương tiện đã được nêu chi tiết trong bản cáo trạng như biên bản khám nghiệm hiện trường lập vào hồi 16 giờ 30 phút ngày 08/02/2020, biên bản khám nghiệm phương tiện liên quan đến tai nạn giao thông lập ngày 08/02/2020.

Ngày 08/02/2020 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Vĩnh Tường ra Quyết định trưng cầu giám định số 130, trưng cầu Trung tâm pháp y tỉnh Vĩnh Phúc giám định pháp y về tử thi đối với ông Hoàng Trung T.

Kết quả khám nghiệm tử thi của ông T cho thấy: Tại bản kết luận giám giám định tử thi số 19/TT ngày 10/02/2020 của Trung tâm pháp y tỉnh Vĩnh Phúc kết luận: Ít vết thương rách da cơ. Chấn thương sọ não, chấn thương hàm mặt nặng: Dập vỡ khối xương hộp sọ, khối xương hàm mặt, tổ chức não dập nát. Gãy nhiều xương sườn bên trái. Gãy hở 1/3 trên hai xương cẳng chân trái. Gãy hở khớp cố chân phải. Nguyên nhân chết: Sốc đa chấn thương không hồi phục.

Ngày 09/02/2020 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Vĩnh Tường ra các Quyết định trưng cầu giám định số 131, 132 trưng cầu Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Phúc tiến hành giám định nồng độ cồn và chất ma túy trong máu của tử thi Hoàng Trung T.

Tại bản kết luận giám định số 308/KLGĐ ngày 12/02/2020 Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Phúc kết luận: Không phát hiện thấy có cồn (Ethanol) trong mẫu chất lỏng màu nâu đỏ ghi là mẫu máu thu của tử thi Hoàng Trung T, sinh năm 1941 trú tại xã Tam Phúc, huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc gửi đến giám định.

Tại bản kết luận giám định số 315/KLGĐ ngày 13/02/2020 Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Phúc kết luận: Không tìm thấy chất ma túy thường gặp (Morphine; Heroin, Methamphetamine, MDMA, Ketamine, Delta- 9-tetrahydrocanabinol) trong mẫu chất lỏng màu nâu đỏ ghi là mẫu máu thu của tử thi Hoàng Trung T, sinh năm 1941 trú tại xã Tam Phúc, huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc gửi đến giám định.

Ngày 09/02/2020, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Vĩnh Tường ra Quyết định trưng cầu giám định số 133 trưng cầu Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Phúc tiến hành giám định chất gây nghiện trong mẫu nước tiểu của Phùng Văn S.

Tại bản kết luận giám định số 312/KLGĐ ngày 13/02/2020, Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Phúc kết luận: Không tìm thấy chất ma túy thường gặp (Morphine; Heroin, Methamphetamine, MDMA, Ketamine, Delta- 9-

tetrahydrocanabinol) trong mẫu chất lỏng màu vàng chanh ghi là mẫu nước tiểu thu của Phùng Văn S, sinh năm 1989 trú tại xã T, huyện Ba Vì Hà Nội gửi giám định.

Ngày 09/02/2020 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Vĩnh Tường đã ra Quyết định trưng cầu giám định số 134 trưng cầu Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Phúc tiến hành giám định hóa pháp lý đối với mẫu chất màu trắng bám dính ở mặt ngoài đầu núm bên trái phía trước yên sau, mặt ngoài đầu ốc hãm, mặt ngoài thanh kim loại bên trái phía dưới yên xe phía sau xe đạp nữ màu bạc (*ký hiệu là A1*) và mẫu sơn thu tại mặt ngoài ba đờ sốc đầu xe ô tô biển kiểm soát 88C-085.37 (*ký hiệu M1*).

Tại bản kết luận giám định số 317/KLGĐ ngày 14/02/2020, Phòng kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Vĩnh Phúc kết luận: *Mẫu chất màu trắng bám dính ở mặt ngoài đầu núm bên trái phía trước yên sau, mặt ngoài đầu ốc hãm, mặt ngoài thanh kim loại bên trái phía dưới yên xe phía sau xe đạp nữ màu bạc (ký hiệu là A1) là sơn, cùng loại với mẫu sơn thu tại mặt ngoài ba đờ sốc đầu xe ô tô biển kiểm soát 88C- 085.37 (ký hiệu M1) gửi làm mẫu so sánh.*

Ngày 10/02/2020, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Vĩnh Tường đã ra Quyết định trưng cầu giám định số 139 Trưng cầu Viện pháp y Quân đội tiến hành giám định ADN đối với mẫu máu tử thi Hoàng Trung T (*ký hiệu M1*) với tổ chức mô cơ thu tại mặt ngoài phía trong cung chắn bùn bánh sau bên trái xe ô tô biển kiểm soát 88C- 085.37 (*ký hiệu A1*).

Tại bản kết luận giám định số HT16.20/PY-XN ngày 13/02/2020, Viện pháp y Quân đội kết luận: *Tổ chức mô cơ thu giữ tại* mặt ngoài phía trong cung chắn bùn bánh sau bên trái *xe ô tô biển kiểm soát 88C- 085.37, ký hiệu A1 là tổ chức người, có ADN trùng khớp với ADN của mẫu máu tử thi Hoàng Trung T, ký hiệu M1.*

Ngày 14/02/2020, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Vĩnh Tường đã ra Quyết định trưng cầu giám định số 144 Trưng cầu Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Phúc tiến hành giám định kỹ thuật số và điện tử xác định tốc độ xe ô tô biển kiểm soát 88C- 085.37.

Tại bản kết luận giám định số 364/KLGĐ ngày 20/02/2020, Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Phúc kết luận: *Trích xuất được dữ liệu vận tốc và hành trình của xe ô tô biển kiểm soát 88C- 085.37 trong khoảng thời gian từ 15 giờ 00 phút ngày 08/02/2020 đến 17 giờ 00 phút ngày 08/02/2020. Chi tiết được thể hiện trong hai bản in dữ liệu.*

Ngày 12/02/2020, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Vĩnh Tường ra các Yêu cầu định giá tài sản số 38, 39, yêu cầu Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng

hình sự huyện Vĩnh Tường tiến hành định giá xác định giá trị tài sản thiệt hại hư hỏng của xe ô tô biển kiểm soát 88C- 085.37 và xe đạp trong vụ tai nạn giao thông trên.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 22 ngày 14/02/2020, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Vĩnh Tường kết luận: Tổng giá trị thiệt hại của xe ô tô biển kiểm soát 88C- 085.37 là 3.750.000đồng và bản kết luận định giá tài sản số 23 kết luận tổng giá trị thiệt hại của xe đạp là 355.000đồng.

Tại cơ quan điều tra Phùng Văn S đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Tại cáo trạng số 33/CT-VKSVT ngày 18/4/2020 Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Tường truy tố Phùng Văn S về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà đại diện Viện kiểm sát trình bày lời luận tội đối với bị cáo giữ nguyên quan điểm truy tố như cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260 điểm b, s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51, khoản 1, 2, 5 Điều 65 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Phùng Văn S từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù nhưng cho hưởng án treo về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ", thời gian thử thách từ 03 năm đến 04 năm. Giao bị cáo Phùng Văn S cho Ủy ban nhân dân xã T nơi bị cáo cư trú giám sát giáo dục trong thời gian thử thách.

Áp dụng Điều 41 của Bộ luật hình sự; Cấm bị cáo Phùng Văn S lái xe ôtô hoạt động kinh doanh vận tải trong thời hạn từ 03 năm đến 04 năm. Trả lại giấy phép lái xe cho bị cáo S nhưng cần tạm giữ để đảm bảo việc thi hành án và đề nghị xử lý tang vật theo quy định pháp luật.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận tại phiên toà. Trong lời nói sau cùng bị cáo S đề nghị Hội đồng xét xử xem xét không cấm bị cáo hành nghề lái xe.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Vĩnh Tường, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Tường, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người đại diện hợp pháp của người bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành

tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về nội dung: Tại phiên tòa Phùng Văn S đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời nhận tội của bị cáo phù hợp với các tài liệu có trong hồ sơ như biên bản hỏi cung, lời khai của bị cáo, bản tự kiểm điểm, lời khai của người đại diện hợp pháp của người bị hại, biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản khám nghiệm phương tiện liên quan đến tai nạn giao thông, biên bản khám nghiệm tử thi của ông T. Như vậy có đủ cơ sở kết luận khoảng 16 giờ 00 phút ngày 08/02/2020 tại đường quốc lộ 2C thuộc địa phận xã Tam Phúc, huyện Vĩnh Tường Phùng Văn S điều khiển xe ô tô BKS 88C - 085.37 đi theo hướng từ xã Tam Phúc đi cầu Vĩnh Thịnh. Khi đi đến Km 5 + 920 quốc lộ 2C thuộc thôn Phúc Lập Ngoài, xã Tam Phúc, huyện Vĩnh Tường do không chú ý quan sát, không giảm tốc độ đến mức an toàn nên phần đầu xe ô tô do S điều khiển đã đâm vào sườn bên trái xe đạp do ông T điều khiển đang đi sang đường phía trước cùng chiều, hậu quả ông T tử vong tại chỗ xe đạp của ông T bị hư hỏng. Nguyên nhân của vụ tai nạn giao thông là do lỗi của Phùng Văn S không chú ý quan sát, không giảm tốc độ đến mức an toàn đã dẫn đến làm ông T chết.

Hành vi điều khiển xe mô tô của Phùng Văn S đã vi phạm vào khoản 1 Điều 12 Luật giao thông đường bộ năm 2008; khoản 1 Điều 5 Thông tư số 31/2019/TT-BGTVT ngày 29/8/2019 quy định về tốc độ và khoảng cách an toàn của xe cơ giới, xe máy chuyên dùng tham gia giao thông đường bộ.

Khoản 1 Điều 12 Luật giao thông đường bộ quy định: “Người lái xe, … phải tuân thủ quy định về tốc độ xe chạy trên đường và phải giữ một khoảng cách an toàn đối với xe chạy liền trước xe của mình;...”

Khoản 1 Điều 5 Thông tư 31/2019/TT- BGTVT quy định: “Điều 5: Các trường hợp phải giảm tốc độ.

Người điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ phải giảm tốc độ để có thể dừng lại một cách an toàn trong các trường hợp sau: 1. … có chướng ngại vật trên đường”.

Hành vi mà S thực hiện như trên đã phạm vào tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật hình sự như Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Tường truy tố với bị cáo là đúng pháp luật.

Điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự quy định: “Người nào tham gia giao thông đường bộ mà vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ gây thiệt hại

cho người khác thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm: a) "Làm chết người…".

Trong vụ án này thì người bị hại là ông Hoàng Trung T cũng có lỗi một phần là chuyển hướng không đảm bảo an toàn theo quy định tại khoản 2 Điều 15 Luật giao thông đường bộ năm 2008: "Trong khi chuyển hướng, người lái xe,... chỉ cho xe chuyển hướng khi quan sát thấy không gây trở ngại hoặc nguy hiểm cho người và phương tiện khác."

[3]. Xét tính chất vụ án thấy nghiêm trọng. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã nhiều năm nay tai nạn giao thông là một vấn nạn các cấp các nghành và toàn thể nhân dân đang cố gắng chấn chỉnh tốt luật giao thông thì Phùng Văn S vẫn vi phạm khoản 1 Điều 12 Luật giao thông đường bộ. Vì vậy S đã gây thiệt hại đến tính mạng của ông Hoàng Trung T, gây tâm lý lo sợ cho nhân dân khi tham gia giao thông nên cần xử phạt S một mức án nghiêm minh tương xứng với hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra.

[4]. Xét nhân thân cũng như các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử thấy: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Tại phiên tòa đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, chưa có tiền án, tiền sự có nơi cư trú rõ ràng. Sau khi phạm tội đã xin lỗi gia đình người bị hại và tự nguyện bồi thường cho gia đình người bị hại 70.000.000đ, tại phiên toà đại diện gia đình bị hại ông Hoàng Trọng Dưỡng (con ông T) đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho S, nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Vì vậy Hội đồng xét xử cũng xem xét một phần hình phạt cho bị cáo, chỉ cần xử phạt S mức án tù cho hưởng án treo ấn định thời gian thử thách để cải tạo bị cáo thành người công dân có ích cho xã hội.

Theo khoản 5 Điều 260 Bộ luật hình sự quy định: "Người phạm tội còn có thể bị cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm". Vì vậy cấm bị cáo S hành nghề lái xe ôtô hoạt động kinh doanh vận tải trong thời hạn từ 02 năm đến 03 năm.

[5]. Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa người đại diện hợp pháp của ông Hoàng Trung T là ông Hoàng Trọng Dưỡng (con ông T) thừa nhận Phùng Văn S đã tự nguyện bồi thường cho gia đình 70.000.000đ, gia đình đã nhận đủ số tiền trên và không yêu cầu S phải bồi thường gì nữa. Do vậy việc S bồi thường là tự nguyện, S

không yêu cầu đề nghị gì đối với anh T về số tiền 70.000.000đ này nên Hội đồng xét xử không giải quyết.

Đối với chiếc xe ô tô biển kiểm soát 88C - 085.37 quá trình điều tra xác định thuộc sở hữu của anh Lê Văn T1. Chiếc xe đạp nữ màu sơn bạc thuộc sở hữu của ông Hoàng Trung T. Xe ô tô và xe đạp đều có nguồn gốc rõ ràng, hợp pháp anh T1 và gia đình ông T đã có đơn xin lại tài sản, nên ngày 18/3/2020 Cơ quan điều tra đã trả chiếc xe ô tô BKS 88C-085.37 và giấy tờ xe cho anh T1, trả chiếc xe đạp cho gia đình ông T, anh T1 và gia đình ông T đã nhận lại tài sản không thắc mắc đề nghị gì.

[6]. Đối với 14 tấn cám gia súc vận chuyển trên chiếc xe ôtô BKS 88C – 085.37, quá trình điều tra xác định thuộc tài sản hợp pháp của chị Đàm Thị Huyền My. Ngày 12/02/2020 chị My có đơn xin lại tài sản nên ngày 14/02/2020 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Vĩnh Tường đã trao trả cho chị My toàn bộ số tài sản trên, chị My đã nhận tài sản và không có yêu cầu đề nghị gì.

Quá trình điều tra xác định chiếc xe ô tô BKS 88C- 085.37 có trọng tải 4,8 tấn, tuy nhiên S điều khiển xe chở 14 tấn cám gia súc đã vi phạm điểm a khoản 8 Điều 24 Nghị định 100/2019/NĐ- CP ngày 30/12/2019 của Chính phủ: *"Điều khiển xe chở hàng vượt trọng tải (khối lượng hàng chuyên chở) cho phép tham gia giao thông được ghi trong giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường của xe trên 150%". Anh* Lê Văn T1 là chủ sở hữu xe ô tô đã để S là người lái xe thuê cho T1 chở 14 tấn cám gia súc đã vi phạm điểm a khoản 12 Điều 30 Nghị định 100/2019/NĐ- CP ngày 30/12/2019 của Chính phủ:*"Giao phương tiện hoặc để cho người làm công điều khiển phương tiện thực hiện hành vi vi phạm quy định tại điểm a khoản 8 Điều 24 Nghị định này".*Tuy nhiên, hành vi chở quá trọng tải của S và hành vi giao xe cho S chở quá trọng tải của anh T1 không phải là nguyên nhân dẫn vụ tai nạn giao thông trên. Do vậy ngày 16/3/2020, Công an huyện Vĩnh Tường đã có Công văn số 525 đề nghị Chủ tịch UBND huyện Vĩnh Tường ra Quyết định xử phạt hành chính đối với Phùng Văn S và anh Lê Văn T1 về các hành vi nêu trên. Ngày 16/3/2020 Chủ tịch UBND huyện Vĩnh Tường đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 1251 và số 1252 đối với anh T1 với số tiền là 19.000.000đồng, đối với S số tiền là 10.000.000đồng, ngày 18/3/2020, ngày 23/3/2020 anh T1 và S đã nộp đủ số tiền trên.

[7]. Vật chứng của vụ án: Đối với đám mảng nhựa vỡ thu tại hiện trường, các mẫu vật hoàn lại sau giám định không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy là phù hợp.

Đối với 01 Giấy phép lái xe ôtô hạng C số 990100991390 do Sở giao thông vận tải thành phố Hà Nội cấp ngày 03/11/2017 cho Phùng Văn S thì trả lại cho S nhưng cần tạm giữ để đảm bảo công tác thi hành án.

[8]. Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Phùng Văn S phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1, khoản 5 Điều 260, điểm b, s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51, khoản 1, 2, 5 Điều 65 của Bộ luật hình sự. Tuyên bố bị cáo Phùng Văn S phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ".

Xử phạt: Bị cáo Phùng Văn S 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù cho hưởng án treo thời gian thử thách 03 (ba) năm. Thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Áp dụng Điều 41 của Bộ luật hình sự; Cấm bị cáo Phùng Văn S lái xe ô tô hoạt động kinh doanh vận tải trong thời hạn 03 năm kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật.

Giao bị cáo Phùng Văn S cho UBND xã T, huyện Ba Vì, thành phố Hà Nội giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Toà án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án và tổng hợp hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật hình sự.

Căn cứ vào Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điều 106, 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễm, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Trả lại cho Phùng Văn S 01 Giấy phép lái xe ôtô hạng C số 990100991390 do Sở giao thông vận tải thành phố Hà Nội cấp ngày 03/11/2017 nhưng tạm giữ để đảm bảo công tác thi hành án.

Tịch thu tiêu hủy đối với đám mảng nhựa vỡ thu tại hiện trường, các mẫu vật hoàn lại sau giám định không có giá trị sử dụng (theo biên bản giao nhận vật

chứng, tài sản ngày 20/4/2020 giữa Công an huyện Vĩnh Tường và Chi cục thi hành án dân sự huyện Vĩnh Tường).

Buộc bị cáo Phùng Văn S phải chịu 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người đại diện hợp pháp của người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Chị Đàm Thị Huyền My vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày được giao bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- VKSND huyện Vĩnh Tường;
- VKSND tỉnh Vĩnh Phúc;
- Công an huyện Vĩnh Tường;
- CCTHADS huyện Vĩnh Tường;
- Bị cáo S;
- UBND xã T;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đã ký

Đỗ Thị Minh Bình